

Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa

Tập 431

Chủ giảng: Tịnh Không Pháp Sư

Chuyển ngữ: Hạnh Chơn

Biên tập: Minh Tâm

Thời gian: 02.06.2011

Địa điểm: Càng Sơn Tịnh Tông Học Hội_Nhật Bản

Chư vị pháp sư, chư vị đồng học, xin mời ngồi.

Hôm nay chúng tôi vô cùng hoan hỷ có nhân duyên thù thắng. Kinh Vô Lượng Thọ của Tịnh tông có thể phân nói tại Nhật Bản. Nhờ có tiền tổng lý Cưu Sơn, Thủy Cốc Hạnh Chánh thượng nhân, Trung Tây Tùy Công thượng nhân, Độ Tĩnh thượng nhân, lời mời của mọi người, thành tựu nhân duyên hoàng pháp lần này.

Chư vị biết hơn một năm nay toàn thế giới tần suất thiên tai không ngừng tăng cao, làm thế nào để ứng phó với thiên tai này? Cho nên lễ thanh minh năm ngoài, chúng tôi tạm dừng Kinh Hoa Nghiêm. Kinh Hoa Nghiêm đã giảng hơn bốn ngàn tiếng đồng hồ rồi, chưa được một nửa. Chúng tôi phát tâm đem Kinh Vô Lượng Thọ giảng lại một lần nữa. Bộ kinh này trước đây đã giảng mười lần, đây là lần thứ 11 giảng giải. Lần này đặc biệt chọn chú giải của cư sĩ Hoàng Niệm Tổ, hội tập của kinh của cư sĩ Hạ Liên Cư, chú giải là Hoàng Niệm Tổ.

Vì thế lần tuyên giảng này chính là Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa, đã giảng được 430 lần, một lần hai tiếng đồng hồ. Nghĩa là chúng tôi đã giảng hơn 800 trăm tiếng đồng hồ, gần 900 tiếng. Hy vọng bộ kinh này vào tháng 10 năm nay sẽ giảng xong, tổng cộng 1200 tiếng. Có giảng tại HongKong, giảng tại Đài Loan, giảng ở Malaysia, giảng ở Úc Châu, lần này giảng tại Nhật Bản. Cũng như Kinh Hoa Nghiêm vậy, bảy nơi chín hội. Nơi đây có nhân duyên với Kinh Vô Lượng Thọ.

Kinh này trong quá khứ Thiên Đạo đại sư cật lực đề xướng. Thiên Đạo là Tổ sư đời thứ hai của Tịnh độ tông, đối với Phật giáo Nhật Bản ảnh hưởng vô cùng lớn lao. Thời nhà Đường ngoài Thiên Đạo đại sư ra, Trí Giả đại sư của Thiên Thai sơn cũng rất có nhân duyên với Nhật Bản, hai vị cổ đức này.

Lần này là lần thứ bảy tôi đến Nhật Bản, trước đây thời gian diễn giảng rất ngắn, không có chính thức giảng kinh. Lần này chính thức giảng kinh mà còn là đệ nhất đại kinh của Tịnh độ, nên chúng tôi vô cùng hoan hỷ đến cùng nhau chia sẻ với những người đồng tu của Nhật Bản.

Hôm nay chúng ta từ Đại Thừa Vô Lượng Thọ Kinh Giải trang 544 bắt đầu xem từ hàng thứ nhất, bắt đầu học từ đây. Từ “*bát đương sân nộ chí chí thành trung tín nãi đê nhất cú, vi nhân thừa chi thể thiện*” kinh văn này, tôi đọc qua kinh văn một chút.

“*Bát đương sân nộ, đố kỵ. Bất đắc tham xan, khan tích. Bất đắc trung hối, bất đắc hồ nghi. Yếu đương hiếu thuận, chí thành trung tín*”. Bây giờ chúng ta học đoạn kinh văn này. Đoạn này là thiện của nhân thừa, cũng chính là làm người cơ bản cần phải học tập. Trong đây đưa ra mấy ví dụ, nói với chúng ta đoạn ác tu thiện mới có thể hóa giải thiên tai.

Tháng 8 năm trước, các nhà khoa học nước ngoài mở một lần hội nghị tại Sydney Úc Châu, thảo luận làm sao ứng phó lời dự đoán thiên tai của Maya năm 2012. Hội nghị này hai ngày, họ cũng đã mời tôi nhưng tôi không tham dự. Học viện Tịnh tông chúng tôi có 8 người đi tham dự. Sau khi trở về viết một phần báo cáo cho tôi, tôi xem xong rất vừa ý. Ngày đầu tiên thảo luận là phát hiện của khoa học cận đại, nội dung báo cáo và Phật giáo đại thừa rất gần nhau. Nghĩa là các nhà lượng tử lực học, họ đã thấy được A lại da. Khoa học chứng thực Pháp tướng tông nói nguồn gốc của vũ trụ, nguồn gốc của sanh mạng, chúng ta từ đâu đến, mình từ đâu đến? Nhưng điều này đã được khoa học ấn chứng. Đức Thế Tôn nói trong 3000 năm trước là thật, không phải giả, khiến chúng tôi giải quyết được nghi hoặc về phương diện này, đối với Phật pháp thật sự tin tưởng. Về sau trong bộ kinh này chúng ta sẽ đề cập đến.

Vấn đề thứ hai chính là thảo luận, làm sao ứng phó thiên tai năm 2012, thiên tai này rốt cuộc là có hay là không? Trong giới khoa học hầu như là nửa này nửa kia. Một nửa các nhà khoa học cho rằng có thể sẽ có, một nửa các nhà khoa học khác cho rằng điều này không đáng tin, chưa chắc là thật, rốt cuộc là có hay không có phát sanh. Đức Thế Tôn dạy chúng ta như thế nào, nghĩa là đệ tử Phật đối với sự việc này nên dùng thái độ như thế nào?

Ông Bồ Lai Đãng nhà khoa học người Mỹ_Ông ở trong bộ phim 2012 xuất hiện bốn lần, thời gian tuy rất ngắn, chỉ xuất hiện bốn lần. Quay bộ phim này ông ta cũng có một phần, ông nói với chúng ta: năm 2012 con người sống trên địa cầu nên bắt đầu giác ngộ_lời này nói rất có đạo lý. Hy vọng con người sống trên địa cầu đều có thể bỏ ác dương thiện. Trong kinh Phật dạy chúng ta đoạn ác tu thiện. Bỏ ác dương thiện và đoạn ác tu thiện ý nghĩa tương đồng, đây là câu đầu tiên của ông ta.

Câu thứ hai, hy vọng con người cải tà quy chánh. Câu thứ ba ông ta nói đoạn chánh tâm niệm. Nếu người ở trên địa cầu đều có thể bỏ ác dương thiện, cải tà quy chánh, đoạn chánh tâm niệm. Chẳng những có thể hóa giải thiên tai này, mà còn khiến cho địa cầu một tương lai tốt đẹp hơn. Câu nói này rất có đạo lý nhưng vấn đề chúng ta sẽ nghĩ đến, người trên địa cầu này sẽ đoạn ác tu thiện chẳng? Có thể cải tà quy chánh ư? Nếu không thể cải tà quy chánh thì sao? Chúng ta đều có suy nghĩ này. Các

nhà khoa học đã cho chúng ta một số liệu tốt nhất: Người trên toàn thế địa cầu đương nhiên không thể thay đổi. Chỉ cần một phần trăm căn bình phương tổng số nhân khẩu trên địa cầu, như vậy xem ra chỉ có khoảng hơn 8000 người, chưa đến một vạn người. Nếu trên địa cầu thật có hơn 8000 người thật sự có thể hồi tâm hướng thiện, cải tà quy chánh là có thể cứu vãn địa cầu. Hơn 8000 người này tôi tin rằng có thể tìm được, tìm ở đâu? Tìm những tín đồ tôn giáo kiên thành. Điều này khi tôi phỏng vấn ở tòa thánh vatican, tôi và Đào Nhiên giáo chủ thảo luận qua vấn đề này. Hy vọng Thiên chúa giáo cũng có thể phát khởi, giáo đồ của họ thật sự cải tà quy chánh, vì đại thiên tai sang năm mà cầu nguyện, còn các vị đồng học tịnh tông trên toàn thế giới, tôi tin rằng 8000 người rất có thể tìm được.

Hy vọng chúng ta nỗ lực buông bỏ vạn duyên. Chúng ta công hiến hy sinh để cứu vãn địa cầu, giúp chúng sanh đau khổ trên địa cầu. Có thể có người nói, trên địa cầu hiện tại nhân khẩu gần 70 ức, 8000 người hành thiện, 70 ức người tạo nghiệp được chăng? Có thể giúp được gì chăng? Chúng ta không sao tránh khỏi sự hoại nghi này, hoại nghi thì chúng ta sẽ đánh mất lòng tin. Cũng may người xưa có câu: “tà không thắng chánh”, một chánh có thể địch qua một trăm tà. Một trăm người có 99 người tạo nghiệp, một mười chánh là có thể giúp được họ, có thể giảm nhẹ tai họa cho họ.

Nếu từ chỗ này chúng ta có thể sanh khởi tín tâm, sẽ không có hoại nghi. Điều này trong kinh Phật có luận chứng, khoa học cũng đã chứng minh, chỉ cần chúng ta nỗ lực. Trong kinh Đức Phật thường nói: “ché tâm nhất xứ, vô sự bất biện”. Người làm ác tâm họ rất tán loạn, người học Phật tâm là chuyên nhất. Chúng ta dùng phương pháp gì? Trong bộ kinh này nói rất thấu suốt, nói quá hay, nói quá tường tận. Nếu thật sự có thể minh bạch thông đạt bộ kinh này, chúng ta đối với chính mình tự nhiên sanh khởi tín tâm kiên định. Phát tâm bồ đề nhất hướng chuyên niệm, không những có thể độ mình, cũng có thể giúp tất cả chúng sanh tạo ác nghiệp hóa giải thiên tai.

Mấy ngày nay chúng ta xem đến kinh văn của hai phẩm trong kinh này. Phẩm ở trước là Tam Bối Vãng Sanh, chủ yếu nói với chúng ta phẩm vị vãng sanh ở thế giới tây phương Cực Lạc. Phẩm này là Vãng Sanh Chánh Nhân là bổ sung nói rõ phẩm trước. Phẩm trước nói về quả báo, phẩm này nói về nhân hành. Chúng ta tu nhân là có thể đạt được quả báo, nên trong tu nhân điều thứ nhất là phải muốn đến thế giới Cực Lạc để làm Phật, trước tiên phải làm người cho tốt. Vì thế đoạn trước dạy chúng ta làm người tốt. Chúng ta đã làm người tốt rồi, thiên tai trên địa cầu có thể hóa giải, trật tự xã hội có thể khôi phục bình thường. Đây là nguyên nhân gì? Trong kinh điển đại thừa nói, thế gian nhất định không có thiên tai tự nhiên. Chúng ta hiện nay thường nói thiên tai tự nhiên, Phật pháp không thừa nhận, không có thiên tai tự nhiên. Thiên tai tự nhiên là sao? Là nhân tâm bất thiện chiêu cảm ra. Nếu nhân tâm lương thiện, thế gian này sẽ không có thiên tai.

Người học Tịnh độ như chúng ta nhiều năm như vậy, đều tin tưởng, đều khẳng định, không hoài nghi. Địa cầu này và thế giới Cực Lạc, thực tế mà nói không có gì khác. Vì sao thế giới Cực Lạc tốt, còn địa cầu chúng ta thiên tai nhiều như vậy? Đặc biệt là hai năm lại đây, tần suất thiên tai không ngừng tăng cao mà còn lần này nghiêm trọng hơn lần khác. Trong kinh điển chúng ta thấy được, cư dân ở thế giới Cực Lạc mỗi người đều là hàng thượng thiện nhơn. Thập thiện nghiệp đạo, họ viên mãn hoàn toàn.

Quay đầu xem lại cư dân trên địa cầu này, thập thiện nghiệp đạo chúng ta không hành trì được. Khởi tâm động niệm, ngôn ngữ tạo tác là thập ác, thượng phẩm thập ác. So sánh hai nơi này, bất đồng 180 độ! Nếu chúng ta có thể làm được thập thiện 100 phần trăm, tôi tin rằng trên địa cầu này chính là thế giới Cực Lạc, tuyệt đối không thua kém quốc độ của Phật A Di Đà, đạo lý này chúng ta phải hiểu. Là do khởi tâm động niệm, ngôn ngữ tạo tác của chúng ta cảm ứng. Cho nên ở đây đầu tiên Đức Phật dạy chúng ta đem nhân thừa thế thiện tu tốt.

“Tật đồ, đồ ký tha nhân chi thanh sự, hựu hại hiền viết tật”. Ở trước chúng ta học đến đây nhưng đoạn này chưa học xong, hôm nay chúng ta bắt đầu đọc từ đầu. Đây là hữu ý vô ý tạo tội nghiệp rất nặng. Người khác có việc tốt, một số người thấy được đều sanh tâm đồ ký, mà không biết ý niệm đồ ký, hành vi đồ ký này hại người khác không lớn, người khác bị hại nhiều nhất ba phần. Tự mình bị hại là bảy phần, khiến thiện tâm của mình bị phá hoại, không còn. Công đức của mình cũng bị phá hoại, tương lai quả báo ở đâu? Quả báo ở địa ngục. Nghĩ đến khổ của địa ngục, việc này sao có thể làm. Vì sao họ làm như vậy? Đây thật sự gọi là ngu si không có trí tuệ. Người có trí tuệ, người minh bạch tuyệt đối không làm điều này. Không có trí tuệ, ngu si mê hoặc mới làm điều này.

Điều này trong kinh điển đại tiểu thừa đức Phật nói rất nhiều, từng giờ từng phút nhắc nhở chúng ta. Trong Phổ Hiền Bồ Tát thập đại nguyện vương, đặc biệt kiến lập một nguyện gọi là tùy hỷ công đức, đối trị tật đồ. Người khác làm việc tốt chúng ta có thể tùy hỷ, đem công đức việc tốt của họ, biến thành công đức việc tốt của mình, đây là việc vui, sao lại không làm. Vì sao phải đồ ký rồi phá hoại? Tội phá hoại này lớn biết bao? Việc tốt này của họ, mức độ lợi ích chúng sanh, lợi ích xã hội càng lớn thì quả báo càng nghiêm trọng. Nếu thời gian lợi ích càng dài thì thời gian chịu khổ ở địa ngục của quý vị càng dài, hoàn toàn là sự thật. Việc tốt này nếu có thể lợi ích thiên hạ quốc gia hậu thế, nếu quý vị đồ ký chướng ngại phá hoại, đọa vào địa ngục có thể là vĩnh viễn không bao giờ ra khỏi được. Điều này không thể không biết, không thể không rõ ràng. Cho nên Đức Phật đối với điều này thường nói. Nếu quý vị hiểu người ta làm việc tốt này, chúng ta có năng lực ra tiền ra sức để giúp họ tùy hỷ công đức, thì công đức của họ bao nhiêu, phước báo chúng ta đạt được cũng lớn giống như họ vậy. Nếu chúng ta không có năng lực tùy hỷ, không có năng lực cũng không có của cải,

không giúp được gì. Tôi sanh tâm hoan hỷ, tôi tán thán, phần công đức tùy hỷ đó cũng không thể nghĩ bàn. Trong Kinh Lăng Nghiêm nói công đức vẫn viên mãn. Vì sao? Vì tâm chúng ta viên mãn. Pháp đại thừa bàn về tâm không bàn về việc. Có khi phát tâm họ không có sức, nhưng họ phát tâm rất viên mãn. So với tùy hỷ công đức xuất tiền xuất lực, quả báo của họ còn siêu việt hơn, đây là đạo lý gì? Ví dụ vị phú ông này có của cải 100 ức, ông chỉ đem mấy vạn đến tùy hỷ, quá ít. Quý vị không có đồng nào nhưng tâm tùy hỷ đó vượt hơn họ. Vì thế phước báo người này hơn vị phú ông kia. Ngày nay chúng ta gọi họ là tài chủ, hơn phú ông kia rất nhiều. Như vậy mới nói thông suốt, mới có thể nói viên mãn được. Vì thế tùy hỷ công đức không thể nghĩ bàn. Tận tâm tận lực không nên lưu lại.

Đức Phật nói với chúng ta ba điều này, quan trọng nhất là mục tiêu học Phật cuối cùng, bất luận là Tông phái nào, pháp môn nào, đại thừa tiểu thừa, hiển giáo mật giáo, tông môn giáo môn. Mục tiêu chung đều là minh tâm kiến tánh, vì sao? Công đức trong tự tánh là viên mãn. Trí tuệ viên mãn, đức năng viên mãn, tướng hảo viên mãn, mỗi thứ đều viên mãn không khiếm khuyết. Trong tự tánh chỉ có kiết tường, không có tai họa. Vì thế kiến tánh là chứng được đại viên mãn, đại kiết tường, đại tự tại. Tất cả những thiên tai này đều là việc của A lại da, A lại da là vọng tâm không phải chân tâm. Người chưa kiến tánh trong tự tánh chúng ta đầy đủ trí tuệ đức tướng nhưng không khởi tác dụng. Nó có chướng ngại, chướng ngại này Phật nói một câu chỉ thẳng ra tất cả. Trong Kinh Hoa Nghiêm phẩm Xuất Hiện nói: “tất cả chúng sanh đều có trí tuệ đức tướng của Như Lai, vì vọng tưởng chấp trước mà không chứng đắc”. Câu này nói rất rõ ràng. Bệnh phàm phu chúng ta ở đâu? Chúng ta có vọng tưởng, có phân biệt, có chấp trước. Ba loại phiền não này vọng tưởng là vô minh phiền não. Kinh điển đại thừa nói: phân biệt là trần sa phiền não, chấp trước là kiến tư phiền não. Những thứ này chướng ngại trí tuệ đức năng tướng hảo của chúng ta. Trí tuệ đức năng tướng hảo của chúng ta không mất đi, chỉ là chướng ngại không lộ ra được. Vì thế Đức Phật nói tất cả chúng sanh vốn là Phật, chúng ta bình đẳng với Đức Thế Tôn. Chúng ta cũng bình đẳng với Chư Phật Như Lai, chúng ta bình đẳng với Phật A Di Đà, không có chút sai biệt nào. Nếu chúng ta nghe Phật pháp, có thể trong một niệm buông bỏ vọng tưởng phân biệt chấp trước, người này sẽ được thành Phật. Vì thế phàm phu thành Phật, quý vị nói cần bao nhiêu thời gian? Trong một niệm, thay đổi nó sẽ thành Phật. Có chuyển đổi được hay không? Có. Đức Bổn Sư Thích Ca 3000 năm trước đã làm gương cho chúng ta, ngài ở dưới cội bồ đề biểu diễn cho chúng ta thấy, buông bỏ ngài liền thành Phật. Vào thời nhà Đường, lục tổ Huệ Năng của Thiên tông cũng biểu diễn cho chúng ta xem. Đức Thế Tôn đương thời, ngày nay chúng ta gọi là trình độ, Ngài là một phần tử tri thức, quảng học đa văn, dùng phương thức này thị hiện cho chúng ta thấy. Còn Huệ Năng đại sư thị hiện không giống nhau, ngài không biết chữ, chưa từng đọc sách. Tuy làm tổ sư, ngũ tổ đã truyền pháp cho ngài. Ngài chưa từng nghe kinh một ngày nào, ở trong đạo tràng của ngũ tổ 8 tháng, chưa từng đến giảng đường, cũng chưa từng đến thiền đường. Tám tháng tôi nghĩ quý vị đều biết ngài ở đâu? Ngũ tổ

Hoàng Nhẫn sai ngài làm khổ công, ở trong nhà cũ giả gạo chẻ củi, làm công việc này suốt tám tháng. Ngày sau cùng ngũ tổ truyền pháp cho ngài, nửa đêm canh ba gọi ngài vào phương trượng, giảng cho ngài nghe đại ý Kinh Kim Cang. Ngài chưa từng đọc sách, nhất định không có kinh. Tôi tính thời gian không quá hai tiếng, nói đến câu: “ung vô sở trụ nhi sanh kỳ tâm”, ngài liền buông bỏ, buông bỏ tất cả vọng tưởng phân biệt chấp trước. Buông bỏ liền thành Phật, liền kiến tánh.

Kiến tánh là như thế nào? Ngài đưa ra báo cáo nói với ngũ tổ 50 chữ, đó chính là kiến tánh. Ngài nói: “đâu ngờ tự tánh vốn tự thanh tịnh”, đâu ngờ tự tánh nói như bây giờ là không ngờ tự tánh vốn là thanh tịnh, tự tánh của mọi người vốn là thanh tịnh, có nhiệm ô chăng? Không có, nếu có nhiệm ô thì không gọi là chân tâm, không có nhiệm ô. Nhiệm ô của chúng ta là gì? Là A lại da có nhiệm ô, A lại da chướng ngại tự tánh, tự tánh không có nhiệm ô. Đâu ngờ tự tánh chính là không ngờ tự tánh vốn là thanh tịnh.

Câu thứ hai: vốn không sanh diệt:, không có sanh diệt. Đó chính là nói với mọi người không có sanh tử, sanh tử là giả không phải thật. Sanh tử là thân, thân có sanh tử. Tự tánh chúng ta không có sanh tử, không có sanh diệt. Câu thứ ba “vốn tự đầy đủ”, câu này chính là những gì Đức Thế Tôn nói trong Kinh Hoa Nghiêm, tất cả chúng sanh đều có trí tuệ đức tướng của Như Lai. Trong tự tánh thanh tịnh tâm, vạn pháp đầy đủ, không thiếu thứ nào, vì sao vậy? Ở sau ngài có nói đến. Câu thứ tư nói “vốn không dao động”. Vốn không dao động là tự tánh bản định, tâm ta xưa nay chưa từng dao động. Động là giả không phải thật, là vọng tâm, chân tâm bất động, là tự tánh bản định. Câu sau cùng nói “năng sanh vạn pháp”. Nếu trong tâm chúng ta có khiếm khuyết, làm sao có thể sanh vạn pháp? Thế giới Cực Lạc là tự tánh sanh. Trong vạn pháp bao gồm thế giới Cực Lạc, bao gồm thế giới Hoa Tạng, cũng bao gồm mười pháp giới y chánh trang nghiêm. Quốc độ Phật, quốc độ chúng sanh đều có thể hiện. Khi không hiện nó vốn tự đầy đủ, không thể nói nó là không. Khi hiện không thể nói nó có. Nói nó có, nói nó không đều sai, đó đều là vọng tưởng, vọng niệm. Không hiểu rõ chân tướng sự thật, thật sự hiểu rõ minh bạch chân tướng sự thật, quý vị nói như thế nào cũng đúng. Chưa hiểu được thì nói như thế nào cũng sai, vì sao vậy? Vì là vọng tâm trong ý thức chúng ta khởi tác dụng. Một vọng tất cả đều vọng, sau khi giác ngộ đây là chân tâm, một chân tất cả đều chân. Đạo lý này rất thâm sâu, nhưng nhất định phải hiểu nó, minh bạch nó.

Căn tánh chúng ta, nói thực tế thì thời gian ở trong luân hồi lục đạo quá lâu, mê quá sâu, mê quá nặng, chuyển đổi không được phải làm sao? Chư Phật Bồ Tát, chư vị tổ sư đối với tình hình này rất thấu suốt, rất rõ ràng. Họ dạy chúng ta: “nhất môn thâm nhập trường thời huân tu”, tập khí phiền não dần dần buông bỏ, quang minh đức tướng trong tự tánh từ từ sẽ lộ ra, chỉ cần phương hướng mục tiêu không thay đổi, nên biết những tập khí phiền não này, những tập khí phiền não này năm này nhẹ hơn năm

kia, tháng này nhẹ hơn tháng trước, đời này nhất định được độ. Như vậy thì chúc mừng quý vị, quý vị đã thành tựu.

Điều đầu tiên đưa ra là đồ kỵ, rất quan trọng! Tâm này người thường đều có, nó là câu sanh phiền não, từ đâu quan sát? Từ nơi trẻ con, trẻ con ba bốn tháng. Để hai đứa trẻ với nhau, ở giữa để một miếng đường. Quý vị xem cả hai đều giành nhau. Đứa không giành được liền sanh tâm đồ kỵ, quý vị có thể thấy được biểu cảm này, vì thế tật đồ không phải do con người dạy. Gọi là câu sanh phiền não, đời đời kiếp kiếp đều có. Trong A lại da có tập khí rất mãnh liệt, chúng ta quan sát tường tận sẽ biết được, như vậy phải làm sao? Cần phải dạy, phải từ từ khiến họ giác ngộ. Đây là tập khí sai lầm không phải điều hay nên buông bỏ nó, không dạy họ không biết.

Dạy học, người xưa là hay nhất, truyền thống văn hóa xưa chúng ta đều có lý do tin tưởng, nó tuyệt đối không thua Ấn Độ. Văn hóa của bà la môn Ấn Độ, tôi có tiếp xúc với họ. Các vị trưởng lão này nói với tôi, ít nhất có một vạn ba ngàn năm. Đức Thế Tôn đến nay là 3000 năm, trước Đức Thế Tôn ra đời nó đã có một vạn năm. Người đời trước của chúng tôi, kỷ niệm đối với Đức Phật đều dùng những gì người xưa truyền lại. Đức Thế Tôn ra đời là năm giáp dần thứ 24 của Chu Chiêu Vương. Giáp dần là Đức Thế Tôn tuổi con Hổ. Ngài viên tịch là năm thứ 53 của Chu Mục Vương. Người xưa tính tuổi ta, Đức Thế Tôn trú thế 80 năm, giảng kinh thuyết pháp 49 năm. Ngài 30 tuổi thị hiện thành Phật, liền bắt đầu dạy học, 79 tuổi niết bàn. Giảng kinh thuyết pháp suốt 49 năm, không làm việc gì khác. Mục đích dạy học là gì? Giúp tất cả chúng sanh ly khổ đắc lạc. Quý vị xem người ta giúp chúng sanh lìa khổ được vui, dùng phương pháp là dạy học, vì sao vậy? Khổ từ đâu đến? Khổ từ mê hoặc điên đảo đến. Chúng ta đối với vũ trụ nhân sinh, sum la vạn tượng, chúng ta đã thấy sai, chúng ta đã nghĩ sai. Vì thế chúng ta nói sai và làm sai, đặc biệt là hiện nay. Hiện nay trong thời đại này thiên tai quá nhiều.

Trước khi tôi đến đây hai ba ngày, có một đồng học rất hiếm có, ông đem tháng ba tháng tư tháng năm, ba tháng gần đây, toàn cầu phát sanh thiên tai trong ba tháng này, tiêu đề của tin tức, không phải nội dung. Liệt kê tiêu đề ra cho tôi xem, gần 200 lần, sao lại nhiều như vậy! Mà còn vô cùng nghiêm trọng, đúng là khổ! Khổ từ đâu đến? Khổ từ mê mà đến, nguyên nhân căn bản chính là mê hoặc. Vui từ đâu đến? Vui đến từ giác ngộ. Nếu hiểu rõ việc này, nguyên nhân gì có thiên tai này, chúng ta đã biết rõ. Tôi không tạo nhân này sẽ không có thiên tai này, nghiệp nhân quả báo không sai chút nào.

Trong Kinh Lăng Nghiêm Đức Phật nói thủy tai từ tham lam đến. Tham tâm của chúng ta quá nặng, chiêu cảm đến chính là thủy tai, nước biển dâng cao, sông băng tan rã, tham lam chiêu cảm thủy tai. Sân nhuế chiêu cảm hỏa tai, núi lửa bộc phát, nhiệt độ địa cầu tăng cao. Tính khí nóng giận quá lớn, sân nộ là hỏa tai, ngu si là phong tai.

Trong một tháng có mấy trăm lần gió lốc, điều này chưa từng có trong lịch sử, tạo thành thiên tai nghiêm trọng. Ngạo mạn là động đất còn có hoài nghi, tham sân si mạn nghi. Tham sân si mạn, các bậc tổ đức xưa nay đều nói rất nhiều, nghi hình như nói không nhiều. Hiện nay tôi phát hiện, thiên tai do nghi gây ra so với bốn cái trước còn nghiêm trọng hơn.

Nghi là gì? Không tin, hiện nay cái nghi này thật đáng sợ, vì sao? Quá phổ biến. Nghi thứ nhất là gì? Không tin chính mình. Quý vị thử hỏi xem được mấy người tin vào bản thân mình? Vấn đề này rất nghiêm trọng. Không tin bản thân mình, không tin cha mẹ, không tin thầy giáo, không tin luân lý đạo đức, không tin nhân quả nghiệp báo, không tin Phật Bồ Tát, cũng không tin có thiên thần, không tin bất cứ điều gì? Thiên tai của nghi là gì? Thiên tai của nghi là đại địa rời rạc. Quý vị đọc Kinh Địa Tạng trong phẩm Kiên Lao Địa Thần. Đất vốn rất kiên cố, vững chắc, bây giờ đất lỏng ra, rời rạc. Núi rất dễ nổ tung, đại địa rất dễ lún xuống, nguyên nhân này là gì? Nghi hoặc chiêu cảm ra.

Đối với thân thể chúng ta mà nói, thân thể chúng ta là tiểu vũ trụ, hoàn cảnh bên ngoài là đại vũ trụ. Đại vũ trụ và tiểu vũ trụ không có gì khác. Hoài nghi đối với chúng ta, là phá hoại hoàn toàn hệ thống miễn dịch, vì thế những vi khuẩn bên ngoài đến rất dễ cảm nhiễm. Nếu người tín tâm kiên định, sức miễn dịch của họ rất mạnh, vi khuẩn này không thể hại họ được. Chúng ta hiểu được đạo lý này, thật sự kiến lập trong nội tâm mình_ Chúng ta không tham, không sân, không si, không kiêu mạn, không hoài nghi. Thiên tai này tự nhiên được hóa giải.

Hiện nay có số ít nhà khoa học đối với kiến giải trong Phật pháp, họ khẳng định cho rằng rất có đạo lý, đây là nguyên nhân gì? Ngày nay toàn bộ thế giới đều tôn sùng vật lý, bây giờ vật lý không giải quyết được vấn đề. Tôn giáo, Phật pháp và truyền thống văn hóa đều coi trọng tâm lý. Điều này được các nhà lượng tử học hiện đại phát hiện, tâm lý có thể cải biến vật lý.

Tiền sĩ Giang Bồn Thắng người Nhật cũng là bạn cũ của tôi, ông ta làm thí nghiệm nước, chứng minh nước là khoáng vật. Nước có thể thấy, có thể nghe, nghe hiểu được ý người. Chúng ta dùng thiện tâm đối đãi nó, quý vị xem chúng kết tinh rất đẹp. Dùng ác niệm đối với nó, phản ứng đó rất xấu xa. Nói lên điều gì? Nói lên con người chúng ta khởi tâm động niệm, sơn hà đại địa, tất cả vạn vật đều biết. Ý niệm chúng ta thiện, nó báo đáp chúng ta cũng thiện. Ý niệm chúng ta bất thiện, nó đáp trả cũng bất thiện, đạo lý chính là ở đây. Hiểu được đạo lý này, chúng ta sẽ biết được cách ứng phó thiên tai này, tín tâm chúng ta sẽ được kiến lập. Nhất định phải đoạn ác tu thiện, đoạn ác tu thiện nói một cách viên mãn nhất, cứu cánh nhất, thấu triệt nhất là kinh Phật.

Kinh Hoa Nghiêm nói rất tường tận, phân lượng quá lớn. Bộ kinh này từ đầu đến cuối giống như cách tôi giảng pháp này giảng một lần, phải hai vạn giờ đồng hồ. Chúng tôi mới giảng 4000 tiếng, một phần năm. Kinh Vô Lượng Thọ là trung bản Hoa Nghiêm, đồng nghĩa nói là tiểu Kinh Hoa Nghiêm. Tiểu Hoa Nghiêm giảng một biến, khoảng 1200 tiếng đến 1400 tiếng là có thể giảng xong. Hiện nay chúng ta giảng một ngày bốn tiếng, hy vọng trong hai năm giảng xong bộ kinh này, đối với việc tu học sẽ giúp ích rất lớn, đối với chính mình có lợi ích với việc tiêu tai miễn dịch. Tai họa của chính mình có thể hóa giải, cũng chính là có thể giúp đỡ khu vực nơi chúng ta ở, nơi khu vực này ít thiên ít tai.

Vì thế Đức Thế Tôn rất từ bi, đương thời sống ở thế gian giảng kinh thuyết pháp suốt 49 năm chưa từng có ngày gián đoạn. Chúng ta không sánh được với Phật, hôm nay chúng ta còn có thể giảng bốn tiếng, Đức Thế Tôn một ngày không chỉ là mười tiếng. Đây là điều chúng ta không sao sánh được với Ngài. Đức Phật là điển hình của chúng ta, là tấm gương của chúng ta, là nhà mô phạm cho chúng ta. Học Phật bất luận là tại gia hay xuất gia, phải lấy Phật làm gương. Quý vị xem ngài buông bỏ vạn duyên, không nhiễm chút trần. Khởi tâm động niệm là vì chúng sanh khổ nạn trong biển pháp giới hư không giới, không có niệm nào vì mình. Thành tựu chúng sanh mới chính là thành tựu mình. Mỗi niệm đều nghĩ cho mình là mỗi niệm đang hại mình, vì sao? Tự tư tự lợi, ý niệm này là nhân tố thứ nhất để luân hồi lục đạo.

Chúng ta không thể buông bỏ đó chính là tâm luân hồi, học Phật cũng là nghiệp luân hồi. Tâm luân hồi học Phật đều là nghiệp luân hồi, nghiệp luân hồi ở trong lục đạo sẽ đạt được phước báo nhân thiên, không ra khỏi luân hồi lục đạo. Chúng ta thật muốn ra khỏi luân hồi lục đạo, điều đó phải học tập Đức Thế Tôn, phải học giống như ngài mới được. Buông bỏ tự tư tự lợi, buông bỏ danh văn lợi dưỡng. Buông bỏ hưởng thụ ngũ dục lục trần, buông bỏ tham sân si mạn, như vậy chúng ta sẽ được độ. Nơi đến lý tưởng nhất là thế giới Cực Lạc. Thế giới Cực Lạc là Phật A Di Đà vì chúng ta mà kiến lập đạo tràng tốt như vậy, nơi để tu học. Trí tuệ quang minh phước báo của Phật A Di Đà, chư Phật ca ngợi. Chư Phật tôn trọng ngài, tán thán ngài là “quang trung cực tôn, Phật trung chi vương”, quang trung cực tôn là tán thán trí tuệ của ngài, Phật trung chi vương là tán thán đức hạnh của ngài. Ngài vì ai mà tu vậy? Vì tất cả chúng sanh đau khổ trong biển pháp giới hư không giới mà tu. Chỉ cần sanh đến thế giới tây phương Cực Lạc, phước báo chúng ta lớn như Phật A Di Đà, vì sao? Phước báo Phật A Di Đà cúng dường cho quý vị, gia trì cho quý vị, vì thế phước báo chúng ta lớn như ngài vậy.

Trí tuệ thì sao? Ngài ngày ngày giảng kinh thuyết pháp không hề gián đoạn. Người ở thế giới tây phương Cực Lạc không cần ăn cơm, không cần uống nước cũng không có đại tiện, quý vị nói tốt biết bao. Họ lại không cần ngủ nhưng tinh thần rất tốt, mãi mãi không cần ngủ nghỉ, vì thế việc học tập không hề gián đoạn. Ở đây

chúng ta ăn uống ngủ nghỉ không phải đã gián đoạn rồi ư? Người ta một ngày học 24 tiếng đồng hồ, chúng ta học một ngày được tám tiếng cũng được coi là không tệ rồi, còn 16 tiếng nữa thì không được, đã bị gián đoạn. Thế giới tây phương Cực Lạc học tập không gián đoạn. Không gián đoạn quý vị liền biết họ học tập tiến bộ nhanh chóng nào. Vì thế đến thế giới Cực Lạc thời gian rất ngắn, mình đã tốt nghiệp, đã thành Phật, công đức viên mãn. Chúng ta cần phải hiểu rõ minh bạch vấn đề này, quý vị có thể không đi ư?

Địa cầu này hiện nay sắp hư nát, mau mau di dân về thế giới Cực Lạc. Kinh Vô Lượng Thọ chính là Đức Thế Tôn đưa ra một bài báo cáo tường tận cho chúng ta. Đây là cuốn sách nói rõ về thế giới Cực Lạc, để chúng ta biết ưu điểm ở đây, biết phải đi như thế nào, cách đi rất dễ, cơ hội này không thể bỏ qua. Vì thế thấy người khác gặp điều tốt nên hoan hỷ tuyệt đối không chướng ngại, nhất định không đố kỵ, không tạt đổ, tùy hỷ công đức của chúng ta liền có thể hiện tiền. Tùy hỷ công đức là tánh đức, tạt đổ là nghiệp chướng trong A lại da. Phải buông bỏ điều này, không cần đến nó.

“Hựu hại hiền viết tạt”, tội này lại càng sâu nặng. Quý vị thấy hiền nhân, thánh hiền nhân, họ làm là sự nghiệp thánh hiền, sự nghiệp thánh hiền là đại công vô tư, quý vị muốn chướng ngại họ, trở ngại họ, cũng không liên quan đến họ, quý vị không hại được họ. Người ta danh văn lợi dưỡng đều không cần, quý vị hại họ điều gì? Tội của quý vị kết từ đâu? Họ làm một việc tốt, lợi ích xã hội, lợi ích đại chúng. Quý vị chướng ngại nó, xã hội đại chúng không đạt được lợi ích. Tội của quý vị là kết với xã hội đại chúng, quý vị không kết tội với thánh hiền nhân này. Họ với quý vị không có lỗi làm chi, nên phải hiểu, phải rõ ràng điều này. Các vị không hại được thánh hiền nhân. Quý vị hại người ta, không ngoài phá đường danh văn lợi dưỡng của họ, nhưng họ không cần danh văn lợi dưỡng thì phá họ làm sao? Quý vị muốn hại chết họ nhưng họ biết thân này là giả, họ không tham sống sợ chết. Quý vị giết họ, không sao, giết họ rồi thì sao? Nâng họ lên cảnh giới, họ lên càng cao nên quý vị không cách nào hại họ được, mà chỉ có hại mình, tự mình tạo nghiệp nặng này, khiến mình đọa vào địa ngục. Thật đã hiểu rõ ràng minh bạch, quý vị sẽ không còn làm điều ngu ngốc này nữa. Cho nên hại thánh hiền, quý vị hoàn toàn không phá hại được họ mà tự mình tạo ra 100% tội nghiệp. Quý vị đối với họ không có chút tổn hại nào. Họ còn cảm kích quý vị, vì sao cảm kích quý vị? Nếu không chướng ngại họ, họ đã vì chúng sanh làm rất nhiều việc, làm sự nghiệp rất gian lao. Quý vị chướng ngại họ, họ không thể làm, họ không cần làm nên rất cảm kích quý vị vì không cần phải mệt nhọc nữa. Họ không làm việc nhưng công đức viên mãn, đây là gì? Không phải họ không làm, họ có chướng ngại, họ không thể làm nên công đức của họ viên mãn. Quý vị không hề tổn hại họ chút nào, nên rất cảm kích quý vị. Cảm kích quý vị, quý vị đọa vào địa ngục A tỳ, đọa vào vô gián địa ngục. Đọa vào vô gián địa ngục họ vẫn cảm ân quý vị, vẫn cầu phước cho quý vị để quý vị ở trong vô gián địa ngục chịu khổ ít một chút. Quý vị thấy tâm đó từ bi biết bao, lương thiện biết bao.

Tôi nói với mọi người mỗi câu đều là lời chân thật, không có câu nào không thật, nên tạt đổ hại hiền nhân là tội nghiệp lớn nhất, việc ác lớn nhất trong thế gian, điều này không thể làm.

Thứ hai là “xan tham”, xan tham chính là tham ăn. Đây là tật xấu rất lớn của con người, ai không tham ăn? Đi tìm, tìm không ra người nào, ai không tham ăn!

Đức Như Lai khi còn tại thế đã làm gương cho chúng ta, ngài không tham ăn, ngài ra bên ngoài đi khát thực. Khát thực là gì? Người ta cho gì ăn nấy, không có lựa chọn, “nhật trung nhất thực”, ngày ăn một bữa, đêm ngủ dưới gốc cây, nên ngài không tham ngủ, cũng không tham ăn. Tài sắc danh thực thù, nói tài sắc danh còn có thể đoạn còn ăn và ngủ không dễ, việc này đoạn như thế nào? Phật dạy chúng ta ngày ăn một bữa, đêm ngủ dưới gốc cây, ăn một bữa được chăng?

Khi tôi còn trẻ theo thầy Lý Bình Nam học kinh giáo, lúc đó tôi chưa xuất gia, tôi học với thầy. Thầy ăn ngày một bữa, đã mấy năm rồi. Tôi thỉnh giáo thầy, thầy nói với tôi: thầy hơn 30 tuổi bắt đầu học Phật và ăn ngày một bữa. Năm tôi theo thầy học thầy 70 tuổi, tôi theo thầy 10 năm. Trước khi tôi chưa theo thầy, hình như tôi học Phật được sáu tháng, tôi cũng không ăn cơm tối. Thông thường người ta gọi là ăn ngọ, tôi không phải ăn ngọ, buổi tối không ăn vì quá nghèo, ăn không đủ ngày ba bữa nên một ngày chỉ ăn hai bữa, đây là tôi thật thà nói với quý vị. Tôi tiết kiệm một bữa cơm, vì sao? Tu thêm một chút phước báo nên nuôi dưỡng thành thói quen.

Khi đến Đài Trung theo thầy Lý, gần gũi thầy, thầy ăn một bữa, tôi nghĩ tôi cũng có thể làm được. Thầy 70 tuổi, tôi mới 30 tuổi, năm tôi theo thầy là 31 tuổi, còn thầy 70 tuổi. Thầy đã ăn ngày một bữa nhiều năm như vậy, tôi bắt đầu muốn bỏ bữa con sáng, chỉ ăn bữa cơm trưa. Tôi ăn đến tháng thứ 8, mới đem điều này nói với thầy. Tôi nói: thưa thầy bây giờ con cũng ăn ngày một bữa. Ăn được bao lâu rồi? Tôi nói đã tám tháng. Thân thể như thế nào? Tôi nói thân thể rất bình thường. Thầy vỗ bàn một cái, nói: nên duy trì mãi như vậy. Tôi hỏi vì sao? Vì suốt đời không cầu người khác. Con người đến chỗ vô cầu nhân phẩm tự nhiên cao. Sinh hoạt đơn giản dễ dàng, tôi chỉ cần một chút là sống được, điều này tôi học được từ thầy Lý. Tôi thảo luận vấn đề này với thầy, tôi tự mình có chút lãnh hội, liền báo cáo với thầy. Tôi nói thân thể con người như bộ máy vậy, ăn uống là bổ sung năng lượng. Thân: máy móc có máy hao dầu, có máy tiết kiệm dầu. Chúng ta lái xe không phải cũng có xe hao xăng, có xe tiết kiệm xăng sao. Tiêu hao này, nó tiêu hao đi đâu? Lãnh hội của tôi là 95 phần trăm tiêu hao vào trong vọng niệm. Vọng niệm nhiều, nó tiêu hao năng lượng nhiều. Vọng niệm ít, nó tiêu hao năng lượng ít. Rất bình thường, tiêu hao rất ít, chỉ cần một ít là đủ, họ không cần nhiều. Hao nhiều năng lượng quý vị cho ít sẽ không được, nhất định họ sẽ bị bệnh, họ không chịu được. Thầy đồng ý với tôi nhận xét này. Thầy nói: không sai, 95 phần trăm tiêu hao ở vọng niệm. Cho nên vọng niệm càng ít, tiêu hao càng ít.

Trong kinh nói, A la hán bảy ngày ăn một bữa, chính là nói vọng niệm càng ít. Công phu Bích Chi Phật thâm sâu hơn A la hán. Bích Chi Phật nửa tháng ăn một bữa, khát thực một bữa. Như vậy chúng ta biết được Phật Bồ Tát không cần ẩm thực, vì sao vẫn thị hiện có ẩm thực? Đó chính là nói ngài cũng giống như bao chúng sanh khác, đây là tượng trưng. Nếu Phật Bồ Tát thị hiện không ăn, chúng ta không dám thân cận ngài. Ông là thần, tôi không làm được, tôi không có cách nào học theo ông. Cho nên ngài cũng ăn cơm như chúng ta, chúng ta tỏ ngài giống chúng ta. Tôi có thể học ngài, cũng có thể học được như ngài, chính là ý này.

Rời Đài Trung, đến Đài Bắc giảng kinh dạy học cũng gặp rất nhiều chướng ngại khó khăn. Sau cùng gặp được bà Phật tử Hàn, cũng là người Đông Bắc, người Đại Liên. Hai vợ chồng họ phát tâm hộ trì, để tôi giảng kinh không đến nỗi gián đoạn. Mỗi ngày đều lên đài bực luyện tập, điều này rất quan trọng. Về phương diện ẩm thực bà đưa ra điều kiện, bà nói nhất định phải ăn ba bữa, không ăn ba bữa lỡ sanh bệnh, lại nói chúng tôi chăm sóc không chu đáo. Bà nói chúng tôi không biết làm sao để nói với thính chúng, tôi nghĩ cũng không còn cách nào khác, thịnh tình khó khước từ. Tôi liền đem một bữa phân làm ba bữa để ăn.

Vốn ăn một bữa ba chén cơm nhỏ bình thường, chia làm ba bữa, một bữa một chén. Phân thành ba bữa cơm, tôi đã dùng phương pháp này. Nhưng gần đây tôi lại bỏ ăn cơm tối, người ta hỏi tôi, tôi nói không phải tôi quá ngộ không ăn. Vì các nhà khoa học báo cáo, tương lai sẽ có nguy cơ về lương thực. Tôi nói tôi đang đối phó nguy cơ lương thực, bây giờ tôi ăn ít một bữa, khi thật sự nguy cơ lương thực bộc phát, tôi trở lại ngày ăn một bữa, trong lòng chúng ta phải có chuẩn bị, dự bị trước. Phải tập nó thành thói quen, ăn ít, không có vọng tưởng. Trong tâm nghĩ toàn là Phật A Di Đà, mỗi ngày xem đều là Kinh Vô Lượng Thọ. Tôi hiện nay mỗi ngày giảng kinh bốn tiếng, đọc kinh bốn tiếng, không có vọng niệm.

Trước đây còn tham gia một vài hội nghị hòa bình của Liên Hiệp Quốc. Tôi hai lần ở Cang Sơn, đều là hội nghị hòa bình của Liên Hiệp Quốc do Giáo Khoa Văn tổ chức, họ mở hội nghị ở đây nên trước đây đến Nhật Bản sáu lần, hai lần ở đây khai hội, vì thế tôi cũng rất thích nơi này. Hiện nay không tham gia công tác này nữa, hoạt động trong nhà Phật cũng không tham gia, chuyên môn giảng kinh dạy học. Ngoài việc này ra đều buông bỏ hết, ngày càng đơn giản, ngày càng hoan hỷ, ngày càng tự tại. Bây giờ chúng ta thật sự biết rằng, việc tốt nhất của thế gian chính là học Kinh Vô Lượng Thọ, niệm Phật A Di Đà, không có gì tốt hơn điều này, ngoài ra tất cả đều buông bỏ nên trong cuộc sống nhu cầu càng ít, ngày càng ít, ngày càng đơn giản.

Tài sắc danh thực thù, năm thứ này đều có thể giảm ít, chúng ta không thể đoạn. Ba điều trước có thể đoạn, hai điều sau ăn và ngủ có thể giảm ít, cố gắng hết sức giảm nhẹ nó.

“Đại Thừa Nghĩa Chương viết, lặn tích tài pháp xung san”. Tài không nên bòn xén, pháp càng không thể keo kiệt. Keo kiệt của cải bị quả báo là bần cùng, bần xin pháp bị quả báo là ngu si, nên cần phải bố thí tài, bố thí pháp. Thí tài được giàu có, pháp thí được thông minh trí tuệ. Thông thường chúng ta gọi là cầu phước cầu huệ. Nếu biết tu hai điều này thì phước huệ đều có. Toàn tâm toàn ý để tu, không nên có chút keo kiệt nào, có bao nhiêu bố thí bấy nhiêu, tốt! Nó sẽ đến liên tục không ngừng, thật là lấy không bao giờ hết, dùng không bao giờ tận. Quả báo này tôi đã học 60 năm, là thật không phải giả.

Khi tôi chưa học Phật rất đáng thương, rất nhiều người xem tướng tôi đều lắc đầu, số mạng không có của, nghĩa là một đồng cũng không có, có số ăn xin, bần tiện. Tiện là không có địa vị, bần là không có của cải, mà còn chết yểu, thọ mạng chỉ có 45 tuổi. Sau khi học Phật tôi hiểu rất rõ về mình, nên đem thọ mạng của mình định ở tuổi 45. Sau 45 tuổi sẽ không còn, cho nên cố gắng tu thật tốt. Đời này không được thì tu đời sau kiếp sau. Sau khi học Phật hiểu được đạo lý này.

Thầy rất từ bi, chính là Chương Gia đại sư. Chương Gia đại sư lớn hơn tôi 39 tuổi, xem tôi như hàng con cháu. Người này rất có kinh nghiệm, tôi 26 tuổi học Phật và quen ngài, đại sư năm đó 69 tuổi. Đại sư biết rõ nên dạy tôi tu phước tu huệ để bù đắp, dạy tôi bố thí. Tôi thưa với đại sư, tôi nói: cuộc sống của con vô cùng khó khăn, tự mình lo cho mình cũng không dễ, làm gì có tiền để bố thí? Đại sư nói: một hào chú có không? Một hào có thể. Một đồng được chăng? Một đồng còn miễn cưỡng. Đại sư nói: chú bắt đầu bố thí từ một hào một đồng này, phải có tâm bố thí. Đừng bao giờ quên ý niệm này, có cơ hội chú nên làm. Lúc đó đã tiếp xúc Phật pháp nên thường đến chùa. Trong chùa có ấn kinh, có phóng sanh. Họ đến quyên góp, cầm một cái thùng, nhiều ít cũng được, tôi liền viết một hào hai hào, có khi viết một đồng, tôi đã làm như vậy. Khoảng ba năm thu nhập dần dần tốt hơn, tốt hơn thầy lại dạy tôi, càng nhiều càng thí, không nên lưu giữ. Tôi đã làm 60 năm, từ năm 26 tuổi đến nay là 85 tuổi, đã làm 60 năm, hiệu quả ngoài sức tưởng tượng.

Từ năm 1999, tôi mỗi năm bố thí tiền khoảng một ngàn vạn mỹ kim, đã nhiều năm như vậy. Quý vị xem gần đây tôi mua 100 bộ Tứ Khố Toàn Thư, 500 vạn mỹ kim. Tôi lại mua ở nhà sách thế giới 200 bộ Tứ Khố Hội Yếu cũng là 500 vạn mỹ kim, phân tặng cho thư viện của trường đại học trên toàn thế giới. Có thì nên bố thí, càng thí càng nhiều.

Tôi cứ khuyên mọi người không cần cúng dường tiền thêm cho tôi, vì sao? Tôi không muốn làm nữa. Quý vị đưa tiền cho tôi, tôi phải dùng thời gian của tôi, phải suy nghĩ nên làm việc tốt như thế nào để hồi hướng cho quý vị. Quý vị không đưa, tôi sẽ không làm, tốt biết bao! Không có việc gì quá tốt, nhưng vẫn có người đưa đến, khuyên sao cũng không được. Vì thế tôi ở bất cứ đạo tràng nào, người ta cúng dường

bao thư, tôi đều tặng lại cho đạo tràng, không lấy đồng nào. Bớt việc, không có việc tốt biết mấy, việc tốt chi bằng không có việc, không có việc mới thật sự là việc tốt. Vì thế hiểu được những đạo lý này, quý vị xem bổ thí tài thật sự của cái dùng không thiếu. Cái gì cũng không có nhưng lại không thiếu thứ gì.

Pháp bổ thí, bổ thí này tôi đều học Ấn Quang đại sư. Ấn Quang đại sư mười phương cúng dường toàn bộ đều làm pháp bổ thí. Ngài lúc đó là ẩn kinh, bây giờ chúng tôi ngoài ẩn kinh ra, chúng tôi có mạng internet, có đĩa giảng, phương pháp càng nhiều cho việc bổ thí pháp. Pháp bổ thí được thông minh trí tuệ, vô úy bổ thí được mạnh khỏe trường thọ. Đối với người đau khổ, người sinh bệnh phải quan tâm họ, phải giúp đỡ họ. Ba loại bổ thí này được ba loại phước báo mọi người đều biết, giàu có, thông minh trí tuệ, mạnh khỏe trường thọ. Số mạng tôi không có, thầy dạy tôi làm tôi toàn đạt được, thầy không gạt tôi. Thầy giúp tôi cải tạo vận mệnh. Năm 45 tuổi đích thực tôi bị một trận bệnh, một tháng sau khỏe lại. Vì thọ mạng đã đến nên tôi không đi khám bệnh, không uống thuốc, vì sao? Bác sĩ chỉ có thể trị bệnh không thể chữa vận mệnh, thọ mạng đến còn đến khám bệnh làm gì? Chỉ niệm Phật cầu sanh Tịnh độ, niệm một tháng thì không sao, khỏe lại. Đây đều là thật không phải giả, chư Phật tổ sư không gạt chúng ta. Thật sự y giáo phụng hành, quý vị sẽ đạt được quả báo rất thù thắng. Nếu không tin không làm, như vậy quý vị sẽ rất phiền phức. Nhất định không thể tham đồ tự lợi, có tâm này không tốt. Đặc biệt là giáo huấn của Phật, giáo huấn của thánh hiền. Cầm chiêu bài của thánh hiền, cầm chiêu bài Phật pháp, Bồ Tát để làm danh văn lợi dưỡng cho mình, sau cùng quả báo đều không tốt, không thể làm việc này.

Phật pháp là pháp thanh tịnh, dùng tâm ô nhiễm để tu Phật pháp được phước báo thế gian. Phước báo thế gian có khi quý vị làm ác quá nhiều, không đạt được thân người, quý vị đi đến đâu để hưởng phước? Hưởng phước ở đường súc sanh. Hưởng phước ở đường súc sanh, chúng ta dễ thấy nhất. Quý vị xem người ta nuôi thú cưng, con vật đó thật có phước, cả gia đình đều thích nó. Giữa người và người trong gia đình còn đấu tranh, duy chỉ đối với con vật nhỏ này đều thương yêu, nên họ tu phước là được phước báo này. Vì thế chúng ta đều thấy rất rõ ràng minh bạch, nhất định phải từ bỏ xa rời lục đạo. Nơi này nhất định không phải là nơi ở lâu dài, phải di dân đến thế giới Cực Lạc.

Tôi dùng thời gian hai năm để chia sẻ bộ Đại Kinh Giải này, mọi người thật đã rõ ràng minh bạch, không còn hoài nghi. Phá mê khai ngộ, đoạn nghi sanh tín, nhất định trong đời này cầu sanh thế giới Cực Lạc mà tự mình cũng nắm chắc, cơ hội sẽ không bỏ qua.

Bên dưới nói, đam mê chấp trước của cải và Phật pháp mà không có tâm quên mình vì người khác, đây là tham lam keo kiệt. Trung hối: tín ngưỡng không kiên cố,

trước tin sau nghi nên gọi là trung hối. Đây là gì, nửa đường hối hận. Hạng người này rất nhiều, không những hiện nay nhiều, thời xưa cũng rất nhiều, do nguyên nhân gì? Không hiểu chân tướng sự thật nên không tránh khỏi sự hoài nghi. Luôn nhìn thấy xã hội này, người này tâm tốt làm việc tốt, nhưng không có quả báo tốt. Còn người này làm việc xấu, làm việc ác nhưng lại được thăng quan phát tài, khiến người ta sau khi thấy vậy, đối với thiện hữu thiện báo, ác hữu ác báo sinh ra hoài nghi, hiện tượng này có hay không? Có, nhưng do họ không hiểu đạo lý.

Vì sao người làm ác được quả báo tốt đẹp? Nhà Phật nói nhân quả, ngài nói nhân quả ba đời. Họ đời trước tu phước rất nhiều, đời này họ hưởng thụ là phước báo của quá khứ. Đời này họ tạo ác, quả báo chưa hiện tiền, không phải không có báo. Khi phước của họ hưởng hết thì nghiệp báo này sẽ hiện tiền.

Đường Thái Tông phước báo lớn bao nhiêu! Phước báo đó là gì? Phước báo đó là trong quá khứ tu được, làm đến đế vương. Chúng ta biết ít nhất phải mười đời tu phước, mới có phước báo lớn như vậy. Không có phước báo tích lũy trong mười đời, ông ta làm không được, không thể đạt đến địa vị này. Vì ông ta còn trẻ mà làm hoàng đế nên ông ta biết, trị lý một quốc gia cần có trí tuệ, phải có phương pháp, phải có kinh nghiệm. Những thứ này ông ta đều thiếu nhưng ông rất thông minh, ông nghĩ đến điều gì? Phải học tập cổ nhân. Vào thời đại của ông, cổ tịch của Trung Quốc là từ Tam Hoàng Ngũ Đế cho đến thời đại nhà Tùy, lưu lại những sách tịch này có hơn một vạn loại. Có thể thấy nền văn hóa xưa rất phong phú. Ông hạ lệnh cho Ngụy Trưng thành lập một tổ, thay ông sưu tầm trong thời cổ đại, từ Tam Hoàng Ngũ Đế đến nay, trong hơn hai ngàn năm có liên quan đến tu thân tề gia trị quốc, những văn tự này ông ta đều cần, từ trong cổ tịch này đem nó sao chép lại, sau ba năm thì hoàn thành. Từ hơn một vạn bộ sách chọn ra hơn 1000 bộ, sau đó từ trong hơn 1000 bộ này lại tuyển chọn, lựa chọn tỷ mỉ ra 65 loại. Những gì Đường Thái Tông cần trong 65 loại sách này đều đem chép ra. Bộ sách này gọi là Quân Thư Trị Yếu, đọc bộ sách này đồng nghĩa với đem tất cả cổ tịch của Trung Quốc, có liên quan đến tu thân tề gia trị quốc, toàn bộ đều đọc được. Bộ sách này đối với thời thịnh thế nhà Đường cống hiến vô cùng lớn lao, nhưng bộ sách này sau khi nhà Đường mất nước thì đã thất truyền.

Thời nhà Đường không có kỹ thuật in ấn, kỹ thuật in ấn chưa phát minh, đều dùng tay viết thành sách. Tay viết sách chúng ta biết số lượng rất ít, không nhiều. Bộ sách đó đi về đâu? Thất lạc đến Nhật Bản, ở Trung Quốc tìm không ra. Cho đến khi hoàng đế Gia Khánh lên ngôi, Nhật Bản tặng vài lễ vật cho hoàng đế Gia Khánh, trong lễ vật có bộ sách này, người Trung Quốc mới thấy lại nó. Ở giữa một ngàn năm không thấy được, từ Nhật Bản lại truyền về lại. Truyền về lại, tôi thấy trên bài tựa có viết không quá mười bộ nên ở Trung Quốc vô cùng hy hữu, rất ít người có thể thấy được. Tôi biết có bộ sách như vậy, cũng chưa từng thấy, nhưng tôi biết có bộ sách này. Ở nhà sách thế giới tôi thấy có cuốn sách nhỏ gọi là Chư Tử Trị Yếu, tôi đã xem bộ

sách này. Bộ sách này từ đâu đến? Là một phần sau của Quần Thư Trị Yếu, vì thế tôi biết có bộ sách này. Tôi đã tìm rất lâu, những nhà sách của Đài Loan đều không biết. Khi giảng kinh đôi lúc nhắc đến có bộ kinh này, có một vài thính chúng rất nhiệt tâm, đã thay tôi tìm hai bộ sách này gửi đến, là vật rất cổ xưa. Tôi xem trang bản quyền ở sau, đầu năm dân quốc. Tuổi tác của nó cũng gần như tôi, 90 năm về trước, do nhà sách thương vụ in, nhưng hiện nay nhà sách đó họ không biết bộ sách này.

Tôi cầm được bộ sách này, cảm thấy đây là cảm ứng. Đức của Tổ tông và Tam bảo chiêu cảm. Tôi cầm được bộ này, bộ sách này chắc chưa ai thấy qua. Vì sách còn mới nhưng giấy rất cũ đều ngả sang màu vàng. Chưa ai xem qua, không có dấu lật sách. Tôi giao cho nhà sách thế giới Đài Loan in mười ngàn bộ. Nó vốn chữ rất nhỏ, nên phải phóng lớn chữ ra, đã in mười ngàn bộ. Hiện nay bộ sách này, tôi đã tìm một số thầy giáo, như thầy Thái số người này. Phân ra đem nó chú âm, chú giải, phiên dịch thành văn bạch thoại, lại phiên dịch thành ngoại ngữ, có thể giúp toàn thế giới. Đây là công hiến của Đường Thái Tông đối với người hiện đại, có một bộ sách như vậy. Bộ sách này, tôi lần này đến hình như cũng có đem theo vài bộ. Bản này là bản của Nhật Bản, chúng tôi y theo nguyên bản để in ấn.

Tiếp theo bên dưới: “Hồ nghi, hồ tách đa nghi”. Trong động vật, lòng nghi ngờ nặng nhất là hồ ly, nên dùng nó để làm ví dụ gọi là hồ nghi. Do dự không quyết định gọi là nghi, ý niệm nghi ngờ hại thiên căn. Ví như gai độc nên trong Vạn Thiện Đồng Quy Tập nói: “tín căn kiên cố nhỏ sạch gai nghi ngờ”, điều này rất có đạo lý, chúng ta nên ghi nhớ. Phải như thế nào để đoạn nghi sanh tín? Phải đọc kinh nhiều, nghe kinh nhiều. Đọc kinh, nghe kinh có thể giúp chúng ta đoạn nghi sanh tín, có thể giúp chúng ta phá mê khai ngộ, nhưng trong này điều kiện tiên quyết ngày nay chúng ta còn thiếu sót. Đó là bao nhiêu người đọc kinh, nghe kinh vẫn còn nghi hoặc, nguyên nhân ở đâu? Họ nghe không lọt, nghe không hiểu. Đạo lý này Ấn Quang đại sư nói rất hay, họ không có tâm thành kính, tâm nông nổi, đặc biệt là người trẻ tuổi hiện nay. Tâm nông nổi, công cao ngã mạn, luôn cho mình đúng, kiêu ngạo tự đại, coi thường truyền thống văn hóa, khinh thị cổ thánh tiên hiền.

Đối với hiện tại, trong lòng không có cha mẹ, không có sư trưởng. Hạng người này dù Phật Bồ Tát đến dạy họ cũng không thể thành tựu. Không phải Phật Bồ Tát không từ bi mà dạy không được! Họ không đủ điều kiện lãnh ngộ. Ấn Quang đại sư nói rất hay: một phần thành kính được một phần lợi ích, mười phần thành kính được mười phần lợi ích, vạn phần thành kính quý vị sẽ được vạn phần lợi ích. Như Huệ Năng đại sư là vạn phần thành kính nên ngài vừa nghe liền khai ngộ, liền chứng được viên mãn. Còn như chúng ta đây chính là không đủ tâm thành kính nên không đạt được lợi ích thật sự, điều này rất phiền phức. Chúng ta đi đâu để tìm được người thật sự có thành kính? Đây là chân tướng sự thật.

Trong đời này tôi có thể đạt được chút thành tựu, lúc này có báo cáo với chư vị, mạng của tôi là mạng bản tiện, không có gì cả. Tự mình biết vậy nên tuyệt đối không cưỡng cầu, cũng may là có chút tâm thành kính. Gặp được ba vị thầy đồng ý dạy tôi, lúc đó cuộc sống của tôi vô cùng khó khăn. Đối với thầy không nộp một đồng tiền học phí nào, mà thầy đều rất cố gắng dạy tôi, nguyên nhân chính là ở điểm này. Khi tôi giảng kinh thường nói với quý vị, không phải chỉ một lần để mọi người tham khảo.

Một người thầy tốt, trong lòng họ, nguyện vọng của họ chính đem sở học của họ truyền cho đời sau. Người xưa thường nói: “bất hiếu hữu tam, vô hậu vi đại”. Hậu ở đây không phải nói quý vị có nhiều con cháu, không phải như vậy. Trong hàng con cháu của quý vị, ai có thể truyền thừa gia đạo, gia học, gia nghiệp của quý vị. Nếu không có người như vậy thì đây là bi ai, gia nghiệp của quý vị chỉ có một đời, ở dưới không có truyền nhân, nên trong hàng con cháu thật sự có người truyền thừa, đây gọi là có hậu. Không có truyền thừa nhà quý vị sẽ bại.

Bây giờ tìm không thấy người như vậy, vì sao? Từ nhỏ không dạy. Người học Phật chúng ta nhận định: nhân tánh bản thiện, tất cả chúng sanh vốn đều thành Phật. Bây giờ chúng ta có thể khẳng định vì sao họ vẫn luân hồi trong lục đạo? Vì sao vẫn chịu nhiều đau khổ như vậy? Không ai dạy họ, vì sao không ai dạy họ? Họ không có tâm thành kính. Tâm thành kính phải vun đắp từ nhỏ, thời nay có cha mẹ nào dạy con cái thành kính? Cho dù có dạy chúng cũng không tin, nguyên nhân vì đâu? Cha mẹ không làm được. Quý vị dạy chúng thành kính nhưng chúng thấy quý vị không thành kính, chúng không tin. Thời xưa cha mẹ đều làm được, trẻ con thấy nhiều thành thói quen, chúng tự nhiên học được, đây là môi trường lớn.

Hiện này môi trường lớn rất bất lợi, chính là không có người dạy. Chúng ta học Phật, muốn vãng sanh thế giới tây phương Cực Lạc trước tiên cần phải học thành kính. Quý vị xem chí thành trung tín, chí thành trung tín học từ đâu? Học từ “hiếu dưỡng phụ mẫu”. Nếu chúng ta không biết hiếu thảo cha mẹ, không biết tôn kính trưởng bối, tôn kính thánh hiền, như vậy đời này chúng ta không có hy vọng, nhất định tiếp tục trôi lăn trong luân hồi. Ở trong luân hồi rất khổ, oan oan tương báo không bao giờ dứt, đây không phải là việc nhỏ, không phải vấn đề nhỏ, mà là vấn đề lớn. Chúng ta nên đem việc cầu sanh tây phương Tịnh độ, thân cận Di Đà Như Lai, làm mục tiêu đầu tiên trong đời chúng ta.

Nếu chúng ta thật sự muốn như vậy cần phải đem tình chấp, danh lợi của thế gian này buông bỏ hết, vì sao? Đó là chướng ngại nghiêm trọng. Chỉ cần không chịu buông bỏ những điều này, nỗ lực của đời này chỉ kết thiện duyên với Phật A Di Đà, đời này không thể thành tựu. Khi nào thành tựu? Đời sau kiếp sau gặp được duyên này, có thể buông bỏ quý vị liền có thể thành tựu. Nên có thành tựu hay không quyết định

ở mình chứ không ở người khác, quyền thao túng này vĩnh viễn nằm trong tay mình. Nếu vẫn mê trong tình chấp, như vậy thì không còn gì để nói.

Có thể buông bỏ thật sự, quý vị sẽ thành Phật, được đại tự tại. Không những tự mình thành tựu, mà còn có năng lực giúp gia thân quyến thuộc trong nhiều đời kiếp của mình, không chỉ trong đời này. Chúng ta có thể giúp họ thành tựu, công đức lợi ích này vô lượng vô biên.

Kiên định tín tâm, bạt trừ mê hoặc. Phải dùng tâm chân thành cung kính để học Phật. Quý vị xem hiện nay trong nhà Phật chúng ta giảng kinh còn có một chút lễ tiết, còn trong nhà trường hiện nay lên lớp hoàn toàn không có. Thời đại chúng ta khi thầy giáo lên lớp còn đứng lên, mọi người cùng hành lễ. Còn có một chút, hiện nay không còn. Đặc biệt là đại học, nhìn trong giảng đường thật không giống ai, học sinh nằm ngửa trên ghế, hai chân gác lên bàn, học hành kiểu như thế, thầy giáo chỉ lắc đầu không dám nói, nói thì sao? Nói học sinh sẽ đánh! Quý vị làm họ không vui, họ đánh quý vị thật, quý vị có cách gì.

Trước đây thầy Phương nói với tôi, đây là 60 năm trước, thời của thầy được coi là không tệ. Thầy nói trường học hiện nay, thầy không ra thầy, trò không ra trò. Vì sao thầy giáo đi dạy? Vì tiền lương để sống. Học sinh đến để làm gì? Cần bằng cấp nên vui vẻ đưa văn bằng cho họ. Mỗi người lấy cái họ cần, không cần phải đối lập. Có học được gì hay không, không liên quan đến mình. Không như ngày xưa, ngày xưa thầy giáo rất có trách nhiệm, hiện nay không dám chịu trách nhiệm. Thế nên nếp sống của xã hội này ngày càng khác xưa, đây là điều chúng ta không thể không biết. Để chúng ta hiểu được chân tướng sự thật, chúng ta nhất định giữ ý niệm cầu sanh Tịnh độ, không còn có nghi hoặc.

Chúng ta tin rằng Đức Như Lai giới thiệu cho chúng ta, tuyệt đối không sai lầm.

Hết giờ rồi, hôm nay chúng ta học đến đây.

Hết tập 431